UBND TỈNH QUẢNG NINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2019 - 2020

Năm	Ngành/ nhóm ngành	Tháng	8			9					10				11				12					1				2				3					4				5				6					7					8
		Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
		Thứ Hai	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	3	10	17	24	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC																																																								
1	Các lớp học tại cơ sở 1			CT	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	QP			NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN	TL1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	TH		1	2 TL2	3	4	5	6
	Các lớp học tại cơ sở 2			CT	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2			TL1	QP		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	TH		1	2 TL2	3	4	5	6
2	Các ngành			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	T1	1	2			TL1	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2	T2	TH		1	2 TL2	3	4	5	6
3	NN Anh, Văn hóa, Môi trường	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4				TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2	TT1 (4 Tuần)				1	2 TL2	3	4	5	6
	NN Trung quốc, Nhật, CNTT	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4				TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2	TT1 (8 tuần)				1	2 TL2	3	4	5	6
	Du lịch	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4				TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2	TT1 (6 Tuần)				1	2 TL2	3	4	5	6
	Thủy sản	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	1	2	3	4	5				TL1	6	7	8	T2	TT1 (16 tuần)																1	2 TL2	3	4	5	6
4	NN Trung Quốc, Nhật, Anh	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	KL 1	KL 2	KL 3	KL 4				KL TL1	KL TL1	KL 7	KL 8	TT2	TT2	TT2	TT2	TT2	TT2	TT2	TT2	DT	BC	T2			TL2		XTN								
	Du lịch, VH, CNTT, MT	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	TT	TT	TT	TT				TL1	TT	TT	TT	TT	BC	KL 1	KL 2	KL 3	KL 4	KL 5	KL 6	KL 7	KL 8	BV T2			TL2		XTN								
	Thủy sản	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	KL 1	KL 2	KL 3	KL 4				KL TL1	KL 6	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	KL	BV T2			TL2		XTN								
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG																																																							
1	CĐ Mầm non			CT	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	QP			NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN	TL1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2		1	2 TL2	3	4	5	6
	CĐ Tiểu học			CT	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	QP				TL1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2		1	2 TL2	3	4	5	6
	CĐ nghề (gồm cả CĐ Thanh nhạc)			CT	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2			TL1	QP		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2	TT1	TT1 1	TL2 2	TT1 3	TT1 4	TT1 5	6
2	CĐ nghề	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4				TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2	TT2 (8 Tuần)				1	TT2		BC		XTN
	CĐ Thanh nhạc	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4				TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	TH	TH	DT	T2	T2	T2			1	2 TL2	3	4	5	6
	CĐ Tiểu học	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4				TL1	5	6	7	8	TT1	TT1	TT1	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2	T2			1	2 TL2	3	4	5	6
	CĐ Mầm non	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	TT	TT	TT	T1	T1	T1	1	2				TL1	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	TT	TT	TT	T2	T2	T2		1	2 TL2	3	4	5	6
3	CĐ Thanh nhạc	TT1	TT1	TT1	TT1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	DT	T1	T1	T1	TT2	TT2	TT2	TT2				TL1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	DT	T2		TL2		XTN									
	CĐ Tiểu học, THCS (Văn K38)	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	KL 1	KL 2	KL 3	KL 4				KL TL1	KL TL1	KL 7	KL 8	TT2	TT2	TT2	TT2	TT2	TT2	BV T2			TL2		XTN									
	CĐ mầm non	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	TT	TT	T1	T1	T1	KL 1	KL 2	KL 3				KL TL1	KL TL1	KL 6	KL 7	KL 8	TT2	TT2	TT2	TT2	TT2	TT2	TT2	TT2	TT2	BV T2			TL2		XTN								
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO TRUNG CẤP																																																					
1	Các ngành			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	1	2	3	4			TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2		TL2				1	2	3	4	5	6
2; 3	Các ngành	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4				TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2		TL2				1	2	3	4	5	6
4	Nhạc cụ, múa	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4				TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2		TL2				1	2	3	4	5	6
	Thanh nhạc	TT1	TT1	TT1	TT1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	DT	T1	T1	T1	TT2	TT2	TT2	TT2				TL1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	DT	T2	T2		TL2		TTN	XTN						
	Hội hoạ	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	TT1	TT1	TT1	TT1	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4				TL1	5	6	7	8	9	10	11	TT2	TT2	TT2	TT2	DT	T2	T2		TL2		TTN	XTN						
5	Nhạc cụ, múa	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T1	T1	T1	1	2	3	4				TL1	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	DT	T2	T2		TL2									
6	Nhạc cụ, múa	TT1	TT1	TT1	TT1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	DT	T1	T1	T1	TT2	TT2	TT2	TT2				TL1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	DT	T2	T2		TL2		TTN	XTN						
LƯU HỌC SINH CHDC ND LÀO																																																				
1	Tiếng Việt cho lưu học sinh Lào khoá 8 (Khai giảng 15/10)									1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	TẾT			1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	TẾT	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	DT	TN				

Ghi chú	CT: Học chính trị đầu khóa	DT: Dự trữ	T1: Thi học kỳ 1
	T2: Thi học kỳ 2	TL1, TL2, TL3: Thi lại HK1,2, kỳ hè	TT: Kiến tập; TT1, TT2: Thực tập 1,2
	TH: Thực tế, thực hành (Với Du lịch, Văn hoá, Thanh nhạc)	QP: Quốc phòng, An ninh	KL: Khóa luận tốt nghiệp hoặc HP thay thế
	TTN: Thi tốt nghiệp	XTN: Xét tốt nghiệp	BC: Báo cáo thực tập
	BV: Bảo vệ KL	Thời gian hè từ 22/6/2020 - 9/8/2020	

Quảng Ninh, ngày 19 tháng 06 năm 2019

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG